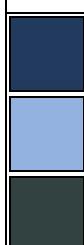


Article Summary								
<b>Article Code</b> M-0226-KT-6877 <b>Article Name</b> SLEEVELESS MESH PRINT T-SHIRT <b>Created On</b> 05-20-2025 10:47:56 AM <b>Last Modified</b> 09-11-2025 2:33:56 PM	<b>Material Description</b> UA - 100% COTTON JERSEY, 190GSM (FB-K508) REF# BDSS22P0921018T00D SINGLE JERSEY 20s	<b>Product Group</b> TOP <b>Product Sub-Category</b> T-SHIRT - SS <b>Season</b> Q2 2026 <b>Life Cycle Stage</b> Development						
Gender Classification	Mens	Sub Class D	Sleeveless	Fabrication	KNIT TOP			
Supplier	UN-AVAILABLE CO. LTD	Release Date	01 May 2026	Ex-Factory	03 Feb 2026			
				<b>COLORS</b>  NAVY PEONY (NYP) 19-4029 TCX DEEP DENIM				
				 OPEN AIR (OA) 15-3922 TCX LIGHT BLUE (.)				
				 GREEN GABLES (GRG) 19-4906 TCX MIDNIGHT GREEN				
<b>SIZES</b> 000, 001, 002, 003, 004, 005, 006, 007								

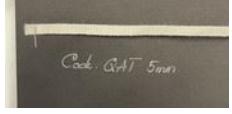
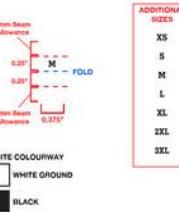
### Bill of Materials - #1

Version 1

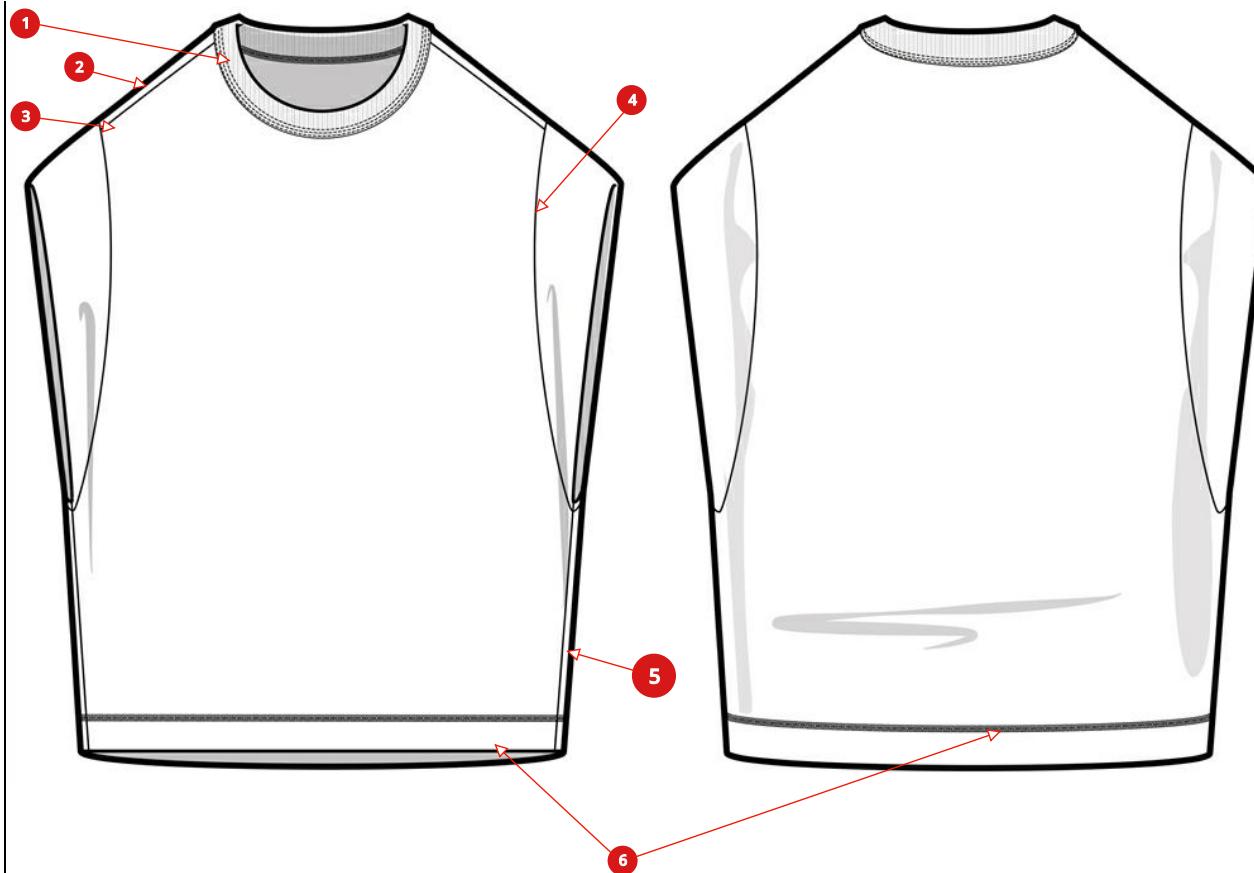
	Article Code	M-0226-KT-6877						Product Group		TOP			
	Article Name	SLEEVELESS MESH PRINT T-SHIRT		Product Sub-Category		T-SHIRT - SS							
	Created On	05-20-2025 10:47:56 AM				Material Description	UA - 100% COTTON JERSEY, 190GSM (FB-K508) REF# BDSS22P0921018T00D SINGLE JERSEY 20s				Season		Q2 2026
	Last Modified	09-11-2025 2:33:56 PM		Life Cycle Stage			Development						
Part	Material	Placement	Consumption	UOM.	Comments	Supplier	Supplier Ref.	NYP NAVY PEONY	OA OPEN AIR	GRG GREEN GABLES			
<b>Fabric</b>													
	UA - 100% COTTON JERSEY, 190GSM (FB-K508) - Ver.#1 REF# BDSS22P0921018T00D SINGLE JERSEY 20s	BODY	0	Meter				None	None	None			
	1X1 RIB 100% COTTON (FB-K270) - Ver.#1		0	Meter				None	None	None			
<b>Trims</b>													
	CC LABEL - APPAREL (LT110) - Ver.#1 White Satin ground, Black text COO, Content, and Care Instructions may vary by style.		1	Each				None	None	None			
	POLY BAG - GENERIC (PK101) - Ver.#1 Clear Plastic, with suffocation warning on back, UPC sticker placement on bottom right corner of bag.		1	Each				None	None	None			
	UPC STICKER- 1" X 2.5" (TR-ST114) - Ver.#1 PLEASE PRINT WITH THERMAL PRINTER		0	Each				None	None	None			
	5mm GROSGRAIN RIBBON LOOP (TR-TV140) - Ver.#1 FOR HANGTAG ATTACHMENT		0	Each		Vendor Sourced		None	None	None			
	OVO 2023 Booklet Hangtag (TR-HG142) - Ver.#1 Article code: HTOVO141A		0	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	HTOVO14 1A	None	None	None			
	OVO 2023 Alpha Sizing Tab (TR-LT246) - Ver.#1 ARTICLE: OVOW23_181_T/ LBOVO175		0	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	OVOW23_181_T	None	None	None			
	TEE MAIN LABEL-LBOVO151 (TR-LT251) - Ver.#1 LBOVO151		0	Each		Reca Mainetti Asia Ltd		None	None	None			
	TEAR-AWAY COO TAB: OVOF21_217_T (LT138) - Ver.#1 COUNTRY OF ORIGIN TAB		0	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	OVOF21_217_T	None	None	None			
<b>Graphics</b>													
	TBD - SEE ARTWORK FILE (HT-102) - Ver.#1		0	Each				None	None	None			

# Bill of Materials - #1 Material Image Sheet

Version 1

<b>Article Code</b> M-0226-KT-6877  <b>Article Name</b> SLEEVELESS MESH PRINT T-SHIRT  <b>Created On</b> 05-20-2025 10:47:56 AM  <b>Last Modified</b> 09-11-2025 2:33:56 PM	<b>Material Description</b> UA - 100% COTTON JERSEY, 190GSM (FB-K508) REF# BDSS22P0921018T00D SINGLE JERSEY 20s	<b>Product Group</b> TOP  <b>Product Sub-Category</b> T-SHIRT - SS  <b>Season</b> Q2 2026  <b>Life Cycle Stage</b> Development			
 <b>FB-K508</b> UA - 100% COTTON JERSEY, 190GSM	 <b>LT110</b> CC LABEL - APPAREL	 <b>PK101</b> POLY BAG - GENERIC	 <b>TR-ST114</b> UPC STICKER- 1" X 2.5"	 <b>TR-TV140</b> 5mm GROSGRAIN RIBBON LOOP	 <b>TR-HG142</b> OVO 2023 Booklet Hangtag
 <b>TR-LT246</b> OVO 2023 Alpha Sizing Tab	 <b>TR-LT251</b> TEE MAIN LABEL- LBOVO151	 <b>LT138</b> TEAR-AWAY COO TAB: OVOF21_217_T			

Construction Details - Crewneck						Version 1
Article Code	M-0226-KT-6877			Product Group	TOP	
Article Name	SLEEVELESS MESH PRINT T-SHIRT			Product Sub-Category	T-SHIRT - SS	
Created On	05-20-2025 10:47:56 AM			Season	Q2 2026	
Last Modified	09-11-2025 2:33:56 PM	Material Description	UA - 100% COTTON JERSEY, 190GSM (FB-K508) REF# BDSS22P0921018T00D SINGLE JERSEY 20s	Life Cycle Stage	Development	



## Comments

- 1 NECKBAND:  
collarette, 1X1 RIB COLLAR, DOUBLE FOLD, MOCK SAFETY SERGE, 512 TO NECK SEAM, 3 NDL EDGE T/S TO FRONT NECK SEAM, 1/4" GAUGE, LOOPER THREADS AT BOTTOM
- 2 SHOULDER TAPE:  
MOCK SAFETY SERGED, 512 MOBILON TAPE AT SHOULDER SEAM
- 3 SHOULDER SEAM  
Set shoulder seam forward, join with FLATLOCK SEAM
- 4 SLEEVE  
SELF FOLD FACING , MOCK SAFETY SERGED, 512 TO JOIN TO BODY. SLEEVE EDGE IS CLEANFINISHED WITH SELF FOLD
- 5 SIDE SEAM  
MOCK SAFETY SERGED, 512
- 6 BODY HEM:  
SELF TURNED WITH 3NDL contrast COVERSTITCH, 1/8" GAUGE contrast

Cổ viền bọc, rib 1x1, gấp đôi. Vắt sổ vào thân và diễu 3k đánh bóng trên ôm bờ bo cổ

Vai áo : Vắt sổ kèm dây bánh phở  
May chồm vai, diễu đánh bóng

Tay áo: Gấp đôi tạo nẹp, vắt sổ vào thân

Sườn áo : vắt sổ

Lai áo: gấp vào trong diễu 3k đánh bóng

fit intention					
Article Code	M-0226-KT-6877	Material Description	UA - 100% COTTON JERSEY, 190GSM (FB-K508) REF# BDSS22P0921018T00D SINGLE JERSEY 20s	Product Group	TOP
Article Name	SLEEVELESS MESH PRINT T-SHIRT			Product Sub-Category	T-SHIRT - SS
Created On	05-20-2025 10:47:56 AM			Season	Q2 2026
Last Modified	09-11-2025 2:33:56 PM			Life Cycle Stage	Development

## FIT INTENTION



MEASUREMENT - OVO Fit - 2024 FIT									All measurements are in Inch					Version 1				
	Article Code	M-0226-KT-6877		Material Description	UA - 100% COTTON JERSEY, 190GSM (FB-K508) REF# BDSS22P0921018T00D SINGLE JERSEY 20s					Product Group	TOP							
	Article Name	SLEEVELESS MESH PRINT T-SHIRT				Product Sub-Category	T-SHIRT - SS											
	Created On	05-20-2025 10:47:56 AM				Season	Q2 2026											
	Last Modified	09-11-2025 2:33:56 PM				Life Cycle Stage	Development											

	POM Code	POM Name		-Tol	+Tol	Grade	XXS	XS	S	M	L	XL	XXL	3XL	
!	A101	Back body length from HPS : Top	Dài thân sau từ cao vai	1/2	1/2	Mixed	26	26 1/2	27	27 1/2	28	29	30	31	
!	H101	Neck width :: SEAM TO SEAM	Ngang cổ- từ đm đến đm	1/4	1/4	Mixed	6 1/2	6 1/2	6 3/4	7	7 1/4	7 1/2	7 3/4	8	
!	H201	Front neck drop from HPS : Crew	Hạ cổ trước từ cao vai	1/8	1/8	Mixed	4 1/8	4 1/8	4 3/16	4 1/4	4 5/16	4 7/16	4 9/16	4 11/16	
	H301	Back neck drop from HPS Crew	Hạ cổ sau từ cao vai	1/8	1/8	Mixed	1 1/8	1 1/8	1 3/16	1 1/4	1 5/16	1 7/16	1 9/16	1 11/16	
!	H605	Neckband width	Cao bo cổ	1/8	1/8	0	3/4	3/4	3/4	3/4	3/4	3/4	3/4	3/4	
!	D102	Shoulder slope :: from HPS	Xuôi vai từ cao vai	1/8	1/8	Mixed	3 3/8	3 7/16	3 1/2	3 1/2	3 1/2	3 1/2	3 9/16	3 5/8	3 11/16
	D103	Shoulder displacement to front	Vị trí chồm vai	1/8	1/8	0	1/2	1/2	1/2	1/2	1/2	1/2	1/2	1/2	
!	D101	Shoulder width :measured on CB body	Ngang vai - do từ giữa cổ sau	3/8	3/8	Mixed	18 1/2	19 1/4	20	20 3/4	21 1/2	22 1/2	23 1/2	24 1/2	
!	B301	Across: Chest : at mid. armhole	Ngang ngực - do tại giữa hốm nách	1/4	1/4	Mixed	15 3/4	16 1/2	17 1/4	18	18 3/4	19 3/4	20 3/4	21 3/4	
!	B201	Across Back : at mid. armhole	Ngang lưng - do tại giữa hốm nách	1/4	1/4	Mixed	16 1/4	17	17 3/4	18 1/2	19 1/4	20 1/4	21 1/4	22 1/4	
!	B101	Chest width :1" below armhole	Ngang ngực dưới nách 1"	1/2	1/2	Mixed	21 1/2	22 1/2	23 1/2	24 1/2	25 1/2	27	28 1/2	30	
!	C101	Bottom width at band:inside fold edges of band/he	Ngang lai tại mép	1/2	1/2	Mixed	19 3/4	20 3/4	21 3/4	22 3/4	23 3/4	25 1/4	26 3/4	28 1/4	
!	E101	Armhole depth : from HPS squared down (@ back)	Hạ nách - hạ vuông góc từ cao vai do ở thân sau	1/4	1/4	Mixed	10 7/8	11 1/4	11 5/8	12	12 3/8	12 7/8	13 3/8	13 7/8	
!	G301	S/Sleeve opening:inside fold edges of cuff or hem	Cửa tay do dọc theo mép	1/8	1/8	Mixed	10 1/8	10 1/2	10 7/8	11 1/4	11 5/8	12 1/8	12 5/8	13 1/8	
!	F303	S:Sleeve overarm fr. CB neck :: 3 x point measure	Dài tay từ giữa cổ sau - do 3 điểm	1/4	1/4	Mixed	13	13 1/2	14	14 1/2	15	15 3/4	16 1/2	17 1/4	
!	I302	Sleeve inseam measurement, use as reference only	Dài sườn tay - tham khảo làm rập	1/4	1/4	GA	GA	GA	GA	1/2	GA	GA	GA	GA	
	A701	Body hem depth	Cao lai áo	1/8	1/8	0	1	1	1	1	1	1	1	1	
!	H404	Minimum Neck Stretch	Giãn cổ tối thiểu	0	1/2	0	24	24	24	24	24	24	24	24	

UN-AVAILABLE CO. LTD: Fit Approval-1 proto [Sample 1 (M)]											Version 1		
Article Code	M-0226-KT-6877	Article Name	SLEEVELESS MESH PRINT T-SHIRT	Created On	05-20-2025 10:47:56 AM	Last Modified	09-11-2025 2:33:56 PM	Material Description	Product Group	TOP			
									Product Sub-Category	T-SHIRT - SS			
									Season	Q2 2026			
									Life Cycle Stage	Development			
Group	POM	Description				+ Tol	- Tol	M	Sample	Diff	Revised		
	A101	Back body length from HPS : Top		Dài thân sau từ cao vai		1/2	1/2	28	27 1/2	-1/2	27 1/2		
	H101	Neck width :: SEAM TO SEAM		Ngang cổ - từ đm đến đm		1/4	1/4	7	7	0			
	H201	Front neck drop from HPS : Crew		Hạ cổ trước từ cao vai		1/8	1/8	4 1/4	4 1/4	0			
	H301	Back neck drop from HPS Crew		Hạ cổ sau từ cao vai		1/8	1/8	1	3/4	-1/4	1 1/4		
	H605	Neckband width		Cao bo cổ		1/8	1/8	3/4	3/4	0			
	D102	Shoulder slope :: from HPS		Xuôi vai từ cao vai		1/8	1/8	2 3/4	2 5/8	-1/8	3 1/2		
	D103	Shoulder displacement to front		Vị trí chồm vai		1/8	1/8	1/2	1/2	0			
	D101	Shoulder width : measured on CB body		Ngang vai - do từ giữa cổ sau		3/8	3/8	22	21 3/4	-1/4	20 3/4		
	B301	Across: Chest : at mid. armhole		Ngang ngực - do tại giữa hốm nách		1/4	1/4	18 1/2	18 1/2	0	18		
	B201	Across Back : at mid. armhole		Ngang lưng - do tại giữa hốm nách		1/4	1/4	18 1/2	18 1/4	-1/4			
	B101	Chest width :1" below armhole		Ngang ngực dưới nách 1"		1/2	1/2	24 1/2	24 1/8	-3/8			
	C101	Bottom width at band:inside fold edges of band/he		Ngang lai tại mép		1/2	1/2	22 3/4	22 1/4	-1/2			
	E101	Armhole depth : from HPS squared down (@ back)		Hạ nách - hạ vuông góc từ cao vai do ở thân sau		1/4	1/4	15	12	-3	12		
	F303	S:Sleeve overarm fr. CB neck :: 3 x point measure		Dài tay từ giữa cổ sau - do 3 điểm		1/4	1/4	14 1/2	14 1/8	-3/8			
	I302	Sleeve inseam measurement, use as reference only*		Dài sườn tay - tham khảo làm rập		1/4	1/4	0	1	1	1/2		
	A701	Body hem depth		Cao lai áo		1/8	1/8	1	7/8	-1/8			
	G301	S/Sleeve opening:inside fold edges of cuff or hem		Cửa tay đeo dọc theo mép		1/8	1/8	0	13	13	11 1/4		
	H404	Minimum Neck Stretch		Giãn cổ tối thiểu		1/2	0	24	24	0			

COMMENT

1. keep back body length measurement

**Giữ thông số dài áo thân sau**

2. revised back neck drop measurements

**Điều chỉnh thông số hạ cổ sau**

3. Revised shoulder slope measurement

**Điều chỉnh thông số xuôi vai**

4. Revised shoulder width measurement

**Điều chỉnh thông số ngang vai**

5. Revised across chest measurement

**Điều chỉnh thông số ngang ngực**

UN-AVAILABLE CO. LTD: Fit Approval-1 proto [Sample 1 (M)]							Version 1
Article Code Article Name Created On Last Modified	M-0226-KT-6877	Material Description	UA - 100% COTTON JERSEY, 190GSM (FB-K508) REF# BDSS22P0921018T00D SINGLE JERSEY 20s	Product Group	TOP	Product Sub-Category Season	T-SHIRT - SS Q2 2026
	SLEEVELESS MESH PRINT T-SHIRT			Product Sub-Category	T-SHIRT - SS		
	05-20-2025 10:47:56 AM			Season	Q2 2026		
	09-11-2025 2:33:56 PM			Life Cycle Stage	Development		



6. Keep armhole depth measurement

**Giữ thông số hở nách**

7. bring back to spec on sleeve overarm measurement

**Đảm bảo thông số dài tay trong dung sai**

8. Added sleeve inseam measurement for reference

**Thêm thông số dài sườn tay để thẩm khảo**

9. added sleeve opening measurement and revised measurement.

**Thêm thông số cửa tay và điều chỉnh thông số**

10. Ensure all measurements are brought back to spec.

**Đảm bảo thông số trong dung sai cho mẫu fit**

**WORKMANSHIP COMMENTS:**

1. Please ensure there is no excessive puckering on seams.

**Vui lòng đảm bảo đường may không bị dư dùn**

2. Ensure the hem edges are level at the CF.

**Đảm bảo lai áo ngang bằng ở thân trước người mặc**

**PROTO IS REJECTED FOR FIT AND CONSTRUCTION, PLEASE PROCEED TO 2ND FIT WITH CORRECTIONS**

Mẫu proto không được duyệt fit, vui lòng điều chỉnh ở mẫu fit

**UN-AVAILABLE CO. LTD: Fit Approval-1 proto - SAMPLE - FRONT, SIDE AND BACK**

Version 1

Article Code	M-0226-KT-6877	Material Description	UA - 100% COTTON JERSEY, 190GSM (FB-K508) REF# BDSS22P0921018T00D SINGLE JERSEY 20s	Product Group	TOP	
Article Name	SLEEVELESS MESH PRINT T-SHIRT			Product Sub-Category	T-SHIRT - SS	
Created On	05-20-2025 10:47:56 AM			Season	Q2 2026	
Last Modified	09-11-2025 2:33:56 PM			Life Cycle Stage	Development	



Article Code	M-0226-KT-6877	Material Description	UA - 100% COTTON JERSEY, 190GSM (FB-K508) REF# BDSS22P0921018T00D SINGLE JERSEY 20s	Product Group	TOP	
Article Name	SLEEVELESS MESH PRINT T-SHIRT			Product Sub-Category	T-SHIRT - SS	
Created On	05-20-2025 10:47:56 AM			Season	Q2 2026	
Last Modified	09-11-2025 2:33:56 PM			Life Cycle Stage	Development	



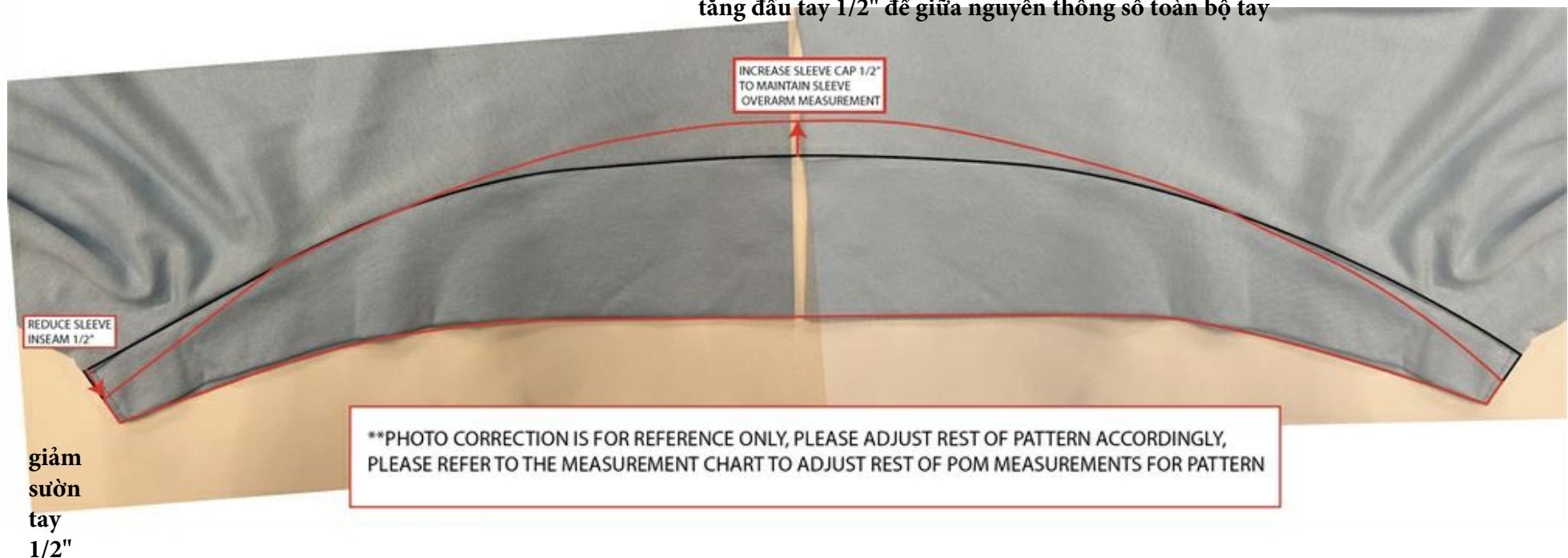
Xem bts mới và điều chỉnh xuôi vai, ngang vai, nách đỡ thẳng, cửa tay

SEE UPDATED MEASUREMENT SPEC, REVISED SHOULDER SLOPE, SHOULDER WIDTH, ARMHOLE STRAIGHT, SLEEVE OPENING

Article Code	M-0226-KT-6877	Material Description	UA - 100% COTTON JERSEY, 190GSM (FB-K508) REF# BDSS22P0921018T00D SINGLE JERSEY 20s	Product Group	TOP	
Article Name	SLEEVELESS MESH PRINT T-SHIRT			Product Sub-Category	T-SHIRT - SS	
Created On	05-20-2025 10:47:56 AM			Season	Q2 2026	
Last Modified	09-11-2025 2:33:56 PM			Life Cycle Stage	Development	

## SLEEVE CAP SHAPING CORRECTIONS

tăng đầu tay 1/2" để giữa nguyên thông số toàn bộ tay



Hình ảnh chỉ mang tính chất tham khảo, vui lòng điều chỉnh phù hợp theo b thông số cho phù hợp

\*\* PLEASE ADJUST PATTERN ACCORDINGLY AS PER MEASUREMENT CHART